

# BẢO HIỂM THUYỀN TÀU

## 1. Bảo hiểm thân tàu biển:

|                             |  |
|-----------------------------|--|
| <b>Đối tượng bảo hiểm</b>   | Đối tượng được bảo hiểm là những tàu biển thuộc Đăng kiểm Việt Nam hay các cấp tương đương của cơ quan đăng kiểm nước ngoài tham gia hoạt động tuyến hàng hải quốc tế.   |
| <b>Phạm vi bảo hiểm</b>     | Bảo hiểm cho thiệt hại vật chất xảy ra đối với đối tượng bảo hiểm do những rủi ro sau gây ra: <ul style="list-style-type: none"><li>• Hiểm họa của biển, sông hồ hoặc các vùng nước có thể hành thủy,</li><li>• Cháy, nổ,</li><li>• Trộm cướp có bạo lực bởi những người ngoài tàu, cướp biển.</li><li>• Vứt hàng xuống biển,</li><li>• Va chạm với phương tiện chuyên chở trên bộ, trang thiết bị của cảng,</li><li>• Động đất, núi lửa phun hay sét đánh,</li><li>• Tai nạn trong khi bốc dỡ hoặc chuyển dịch hàng hoá hay nhiên liệu.</li><li>• Nổ nồi hơi, gãy trục cơ hoặc ẩn tỳ trong máy móc hoặc thân tàu,</li><li>• Bất cẩn của Thuyền trưởng, Sĩ quan, Thủy thủ hay Hoa tiêu,</li><li>• Bất cẩn của người sửa chữa hay người thuê tàu với điều kiện họ không phải là Người được bảo hiểm theo bảo hiểm này,</li><li>• Mạnh động của Thuyền trưởng, Sĩ quan hay Thủy thủ,</li><li>• Va đụng với máy bay, máy bay trực thăng hay các vật tương tự, hoặc các vật rơi từ đó.</li></ul> |
| <b>Đối tượng khách hàng</b> | Các chủ tàu biển   |
| <b>Hồ sơ yêu cầu</b>        | <ul style="list-style-type: none"><li>• Giấy yêu cầu bảo hiểm</li><li>• Tài liệu liên quan đến tàu: đăng kiểm,...</li></ul>  |

## 2. Bảo hiểm thân tàu thủy nội địa:

|                                  |   |
|----------------------------------|---|
| <p><b>Đối tượng bảo hiểm</b></p> | <p>Đối tượng được bảo hiểm là tàu thủy của Đăng kiểm Việt Nam hay các cấp tàu thủy tương đương của cơ quan đăng kiểm nước ngoài tham gia hoạt động tuyến thủy nội địa.</p>  |
| <p><b>Phạm vi bảo hiểm</b></p>   | <p>Tùy theo yêu cầu, Người được bảo hiểm có thể lựa chọn một trong 2 điều kiện sau:</p> <p><b>a. Điều kiện A:</b></p> <p>i. <b>Phần 1:</b> Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) hay tổn thất bộ phận xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp gây ra bởi những nguyên nhân sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đâm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.</li> <li>• Đắm, mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom mìn và thủy lôi), tàu, cầu, phà, đà, công trình đê, đập, kè, cầu cảng.</li> <li>• Cháy nổ ngay trên tàu hoặc cháy nổ ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.</li> <li>• Vứt bỏ tài sản khỏi tàu trong trường hợp cần thiết và hợp lý nhằm hạn chế, giảm thiểu hoặc ngăn ngừa tổn thất có thể xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm.</li> <li>• Mất tích.</li> <li>• Động đất, sạt lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh.</li> <li>• Bão tố, sóng thần, gió lốc.</li> <li>• Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ, di chuyển hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu (kể cả khi xếp dỡ sang tàu khác hoặc ngược lại) hoặc khi tàu đang neo đậu, lên đà, sửa chữa ở xưởng.</li> <li>• Nổ nồi hơi, gãy trục cơ hoặc hư hỏng do khuyết tật ngầm của vỏ tàu, máy tàu gây ra với điều kiện kiểm tra, giám định bình thường không thể phát hiện được.</li> <li>• Sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Người được bảo hiểm.</li> </ul> <p>ii. <b>Phần 2:</b> Những chi phí cần thiết và hợp lý trong việc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hạn chế tổn thất, trợ giúp hay cứu hộ, chi phí trực vớt hoặc chi phí tố tụng.</li> <li>• Kiểm tra, giám định hư hại, tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.</li> <li>• Đóng góp chi phí tổn thất chung.</li> <li>• Kiểm tra đáy tàu khi mắc cạn.</li> </ul> <p><b>b. Điều kiện B:</b></p> |

|  |   |
|--|---|
|  | <p>i. <b>Phần 1:</b> Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp do những nguyên nhân sau gây ra:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Đâm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.</li><li>• Đắm, mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom, mìn và thủy lôi), tàu, cầu, phà, đò, công trình đê, đập, kè, cầu cảng.</li><li>• Cháy nổ ngay trên tàu hoặc cháy nổ ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.</li><li>• Mất tích.</li><li>• Động đất, sụt lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh.</li><li>• Bão tố, sóng thần, gió lốc.</li><li>• Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ, di chuyển hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu (kể cả khi xếp dỡ sang tàu khác hoặc ngược lại) hoặc khi tàu đang neo đậu, lên đà, sửa chữa ở xưởng.</li><li>• Sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Người được bảo hiểm.</li></ul> <p>ii. <b>Phần 2:</b> Chi phí cứu hộ hoặc chi phí trục vớt là hậu quả trực tiếp do những nguyên nhân quy định tại Phần 1 nhằm hạn chế, ngăn ngừa tổn thất toàn bộ xảy ra đối với tàu được bảo hiểm.</p> |
|--|---|

|                                |  |
|--------------------------------|--|
| <p><b>Phạm vi bảo hiểm</b></p> | <p>Tùy theo yêu cầu, Người được bảo hiểm có thể lựa chọn một trong 2 điều kiện sau:</p> <p><b>c. Điều kiện A:</b></p> <p>iii. <b>Phần 1:</b> Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) hay tổn thất bộ phận xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp gây ra bởi những nguyên nhân sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đâm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.</li> <li>• Đắm, mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom mìn và thủy lôi), tàu, cầu, phà, đà, công trình đê, đập, kè, cầu cảng.</li> <li>• Cháy nổ ngay trên tàu hoặc cháy nổ ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.</li> <li>• Vứt bỏ tài sản khỏi tàu trong trường hợp cần thiết và hợp lý nhằm hạn chế, giảm thiểu hoặc ngăn ngừa tổn thất có thể xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm.</li> <li>• Mất tích.</li> <li>• Động đất, sụt lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh.</li> <li>• Bão tố, sóng thần, gió lốc.</li> <li>• Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ, di chuyển hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu (kể cả khi xếp dỡ sang tàu khác hoặc ngược lại) hoặc khi tàu đang neo đậu, lên đà, sửa chữa ở xưởng.</li> <li>• Nổ nồi hơi, gãy trục cơ hoặc hư hỏng do khuyết tật ngầm của vỏ tàu, máy tàu gây ra với điều kiện kiểm tra, giám định bình thường không thể phát hiện được.</li> <li>• Sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Người được bảo hiểm.</li> </ul> <p>iv. <b>Phần 2:</b> Những chi phí cần thiết và hợp lý trong việc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hạn chế tổn thất, trợ giúp hay cứu hộ, chi phí trục vớt hoặc chi phí tố tụng.</li> <li>• Kiểm tra, giám định hư hại, tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.</li> <li>• Đóng góp chi phí tổn thất chung.</li> <li>• Kiểm tra đáy tàu khi mắc cạn.</li> </ul> <p><b>d. Điều kiện B:</b></p> <p>iii. <b>Phần 1:</b> Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp do những nguyên nhân sau gây ra:</p> |
|--------------------------------|--|

|                             |   |
|-----------------------------|---|
|                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đâm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.</li> <li>• Đắm, mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom, mìn và thủy lôi), tàu, cầu, phà, đò, công trình đê, đập, kè, cầu cảng.</li> <li>• Cháy nổ ngay trên tàu hoặc cháy nổ ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.</li> <li>• Mất tích.</li> <li>• Động đất, sụt lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh.</li> <li>• Bão tố, sóng thần, gió lốc.</li> <li>• Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ, di chuyển hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu (kể cả khi xếp dỡ sang tàu khác hoặc ngược lại) hoặc khi tàu đang neo đậu, lên đà, sửa chữa ở xưởng.</li> <li>• Sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Người được bảo hiểm.</li> </ul> <p>iv. <b>Phần 2:</b> Chi phí cứu hộ hoặc chi phí trực vớt là hậu quả trực tiếp do những nguyên nhân quy định tại Phần 1 nhằm hạn chế, ngăn ngừa tổn thất toàn bộ xảy ra đối với tàu được bảo hiểm.</p> |
| <b>Đối tượng khách hàng</b> | Các chủ sở hữu tàu chạy tuyến thủy nội địa  |
| <b>Hồ sơ yêu cầu</b>        | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy yêu cầu bảo hiểm</li> <li>• Tài liệu liên quan đến tàu: đăng kiểm,...</li> </ul>  |

### 3. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự tàu thủy nội địa

|                           |   |
|---------------------------|---|
| <b>Đối tượng bảo hiểm</b> | Các chủ sở hữu tàu thuyền tham gia hoạt động tuyến thủy nội địa và không thay đổi trong thời gian tham gia bảo hiểm.  |
| <b>Phạm vi bảo hiểm</b>   | <p><b>1.</b> Người tham gia bảo hiểm sẽ được bồi thường cho các tổn thất, hư hại và/hoặc chi phí cho các rủi ro được bảo hiểm sau đây:<br/>Những chi phí thực tế phát sinh từ hoạt động của tàu được bảo hiểm mà chủ tàu phải chịu trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật cũng như theo quyết định của Tòa án gồm:</p> <p>a/ Chi phí tẩy rửa ô nhiễm dầu, tiền phạt của chính quyền địa phương và các khiếu nại về hậu quả do ô nhiễm dầu gây ra.</p> <p>b/ Chi phí thấp sáng, đánh dấu, phá hủy, trục vớt, di chuyển xác tàu được bảo hiểm bị đắm theo yêu cầu của chính quyền địa phương.</p> <p>c/ Chi phí cần thiết và hợp lý trong việc ngăn ngừa và hạn chế tổn thất, trợ giúp cứu nạn.</p> <p>d/ Chi phí liên quan tới việc tố tụng, tranh chấp khiếu nại về trách nhiệm dân sự.</p> <p><b>2.</b> Những khoản chi phí chủ tàu phải chịu trách nhiệm bồi thường theo luật định đối với tính mạng sức khỏe hoặc thương tật hoặc các tổn thất vật chất đối với thủy thủ, thuyền viên trên tàu được bảo hiểm.</p> <p><b>3.</b> Trách nhiệm mà chủ tàu phải gánh chịu theo quy định của pháp luật do tàu được bảo hiểm gây ra làm:</p> <p>a/ Thiệt hại cầu cảng, đê đập, kè cống, bè mảng, giàng đáy, công trình trên bờ hoặc dưới nước, cố định hoặc di động.</p> <p>b/ Bị thương hoặc thiệt hại tính mạng, tài sản của người thứ ba khác (không phải thuyền viên, hành khách trên tàu được bảo hiểm).</p> <p><b>4.</b> Trách nhiệm đâm va: Nhận trách nhiệm bồi thường những chi phí thực tế phát sinh từ tai nạn đâm va giữa tàu được bảo hiểm với tàu khác mà chủ tàu được bảo hiểm có trách nhiệm phải bồi thường cho người khác như:</p> <p>a/ Thiệt hại hư hỏng tàu khác hay tài sản trên tàu khác ấy.</p> <p>b/ Chậm trễ hay mất thời gian sử dụng tàu khác hay tài sản trên tàu khác ấy.</p> <p>c/ Tổn thất chung, cứu nạn hay cứu hộ theo hợp đồng của tàu khác hay tài sản trên tàu ấy.</p> <p>d/ Trục vớt, di chuyển hoặc phá hủy xác tàu ấy.</p> <p>e/ Thuyền viên trên tàu khác ấy bị chết hoặc bị thương.</p> <p>f/ Tẩy rửa ô nhiễm do tàu khác ấy gây ra.</p> |
| <b>Hồ sơ yêu cầu</b>      | Giấy yêu cầu bảo hiểm   |

#### 4. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu chạy tuyến quốc tế (P&I)

|                           |   |
|---------------------------|---|
| <b>Đối tượng tham gia</b> | Các chủ sở hữu tàu biển thuộc cấp tàu của Đăng kiểm Việt Nam hay các cấp tương đương của cơ quan đăng kiểm nước ngoài còn hiệu lực và không thay đổi trong thời gian tham gia bảo hiểm, tham gia hoạt động tuyến hàng hải quốc tế.  |
| <b>Phạm vi bảo hiểm</b>   | <p>Người tham gia bảo hiểm sẽ được bồi thường cho các tổn thất, hư hại và/hoặc chi phí cho các rủi ro được bảo hiểm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Thương tật, bệnh hoạn, chết của thuyền viên, hành khách, người trên tàu không phải là thuyền viên.</li><li>• Chi phí hồi hương và thay thế thuyền viên.</li><li>• Lương và bồi thường cho thuyền viên thất nghiệp khi xảy ra tai nạn và hoặc đắm tàu.</li><li>• Chi phí thay đổi tuyến đường.</li><li>• Trách nhiệm về người bỏ trốn, tỵ nạn và nạn nhân cứu được trên biển.</li><li>• Cứu sinh mạng con người thuộc hay từ tàu được bảo hiểm, khi không thể đòi người thứ ba.</li><li>• Tổn thất và thiệt hại đồ đạc của thuyền viên và những người khác.</li><li>• Đâm va với tàu khác.</li><li>• Tổn thất hay thiệt hại về phương diện tài sản.</li><li>• Trách nhiệm/tổn hại/chi phí khi xảy ra ô nhiễm dầu.</li><li>• Trách nhiệm theo các hợp đồng lai dắt.</li><li>• Trách nhiệm phát sinh từ các hợp đồng và điều khoản bồi thường.</li><li>• Trách nhiệm đối với xác tàu.</li><li>• Chi phí cách ly kiểm dịch.</li><li>• Hàng hoá.</li><li>• Những đóng góp tổn thất chung không thu được.</li><li>• Phần đóng góp tổn thất chung của tàu.</li><li>• Tài sản trên tàu được bảo hiểm.</li><li>• Chi phí cứu hộ.</li><li>• Tiền phạt, tịch thu tàu.</li><li>• Chi phí tố tụng và đề phòng tổn thất.</li></ul> |
| <b>Hồ sơ yêu cầu</b>      | Giấy yêu cầu bảo hiểm   |